TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 147/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 7 - 2019
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm
Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 314/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/4/2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 436/2019/QĐXX-ST ngày 17/6/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố C.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm B, phường C, thành phố D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Chị **Nguyễn Thị Thùy T trình bày:** chị và anh L chung sống vào năm 1999 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, cự cải nhau nhiều lần, gia đình không hạnh phúc nay chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh L có một người con chung là Nguyễn Văn C sinh ngày 14/12/2001. Hiện con chung đang sống chung với

chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị T xác định không

Về nợ chung: Chị T xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phần hôn nhân: Chị T và anh L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng anh chị không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại điều 14 và điều 53 của luật Hôn nhân và gia đình nên mối quan hệ của chị T và anh L không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Nay chị T và anh L phát sinh mâu thuẫn và chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Riêng anh L không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị T. Xét thấy chị T và anh L chung sống nhưng không đăng ký kết hôn nên mối quan hệ của anh chị không được pháp luật công nhận là vợ chồng, nay chị T yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận chị T và anh L là vợ chồng.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị T và anh L có một người con chung là Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/12/2001. Hiện con chung đang sống chung với chị T, khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị T Hội đồng xét xử xét thấy: con chung đang sống cùng chị T và cháu C có nguyện vọng sống cùng với chị T, riêng anh L không có ý kiến gì. Xét thấy yêu cầu của chị T không trái quy định pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: nguyên đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 14, 15, 53 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Nguyễn Hoàng L là vợ chồng.

Giao con chung là Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/12/2001 (đang sống chung với chị T) cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, không đặc ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải nộp 300.000 đồng, ngày 09/4/2019, chị Nguyễn Thị Thùy T có nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (lai thu sô 0003241) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố C;
- Thi hành án DS Tp. C
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Đã Ký

Đinh Cẩm Đào